

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **252/2026/HS-ST**

Ngày: 22/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thu Thủy.

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Đức - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 286/2026/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 358/2026/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phương Dinh Đ; Sinh ngày: 27/01/1978; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 079078010902; Nơi thường trú: 155I/24 đường NVL, khu phố M, phường BP, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 176/13A đường BTT, khu phố F6, phường AL, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ (bị cáo khai cha tên là Nguyễn Hữu L - đã chết) và bà: Nguyễn Thị Lệ T1 (chết); Có vợ: Là bà Nguyễn Thị Ngọc H1 và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

Nhân thân: Ngày 01/11/1993, bị Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về tội «Giết người». Ngày 08/7/1994, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định trả tự do vì chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội «Che dấu tội phạm» (Quyết định số: 225/KSĐT).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Bùi Yến N; Sinh ngày: 20/01/1993; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 079193036891; Nơi thường trú và thực tế cư trú: 226 đường NVL, khu phố F, phường BP, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Quang L1 và bà: Nguyễn Thị L (chết); Có chồng: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

3. **Đàm H**; Sinh ngày: 09/12/1959; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 079059001418; Nơi thường trú và thực tế cư trú: 336/28/35 đường NVL, khu phố 29, phường PL, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Q (chết) và bà: Lương T2 (chết); Có vợ: Là bà Lý Lê B và con: Có 02 người con, sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

4. **Hồ Trí T**; Sinh ngày: 08/3/1966; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 079066041140; Nơi thường trú và thực tế cư trú: 204 đường DTG, khu phố J, phường MP, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ C (chết) và bà: Lư Trát N1 (chết); Có vợ: Là bà Hồng N2 và con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

Nhân thân: Ngày 29/11/1983, bị Công an tỉnh Tiền Giang bắt về hành vi xuất cảnh, nhập cảnh trái phép hoặc ở tại nước ngoài trái phép. Đến ngày 10/9/1984, được Giám đốc Công an tỉnh Tiền Giang ký Lệnh tha (Lệnh số: 1130/LT).

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

5. **Đàm Thế P**; Sinh ngày: 02/4/1983; Tại: Tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Số CCCD: 083083010649; Nơi thường trú: Ấp VG, xã CH, tỉnh Vĩnh Long; Tạm trú: 90/12/4 đường BS, khu phố G, phường BD, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Thế Đ1 và bà: Nguyễn Thị Bé H2; Có vợ: Là bà Nguyễn Thị Kim T3 và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/01/2026, tổ công tác thuộc Công an phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh trên đường tuần tra phát hiện Đàm H đang điều khiển xe gắn máy chạy đến trước nhà số 242 đường HB, phường CL có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, đã thu giữ trong túi xách của H 01 tờ giấy A4 có ghi nội dung liên quan đến việc đánh bạc bằng hình thức ghi số đề. Ngoài ra, còn thu giữ của H 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc hiệu Oppo A3x, 01 chiếc hiệu Xiaomi HyperOS màu đen). Sau đó, tổ công tác đã giao

H cùng các vật chứng nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết.

Từ lời khai của Đàm H, Cơ quan Cảnh sát điều tra triệu tập Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yên N, Hồ Trí T, Đàm Thế P lên trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phương Dinh Đ khai: Khoảng giữa tháng 12/2025, Đ quen với Bùi Yên N qua 01 người bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ lai lịch) giới thiệu và Đ đã rủ N tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền, theo đó N sẽ giúp Đ tìm kiếm người chơi đề và Đ sẽ cho N hưởng 3% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi được, còn việc thắng thua giữa các con bạc sẽ do Đ tự thanh toán, N đồng ý. Đ quy ước các ký hiệu khi nhắn tin như sau: đ: Đá; b: Bao lô; n: Nghìn; dư: là tiền lời; thu: tiền thua; hn: Hà Nội; đx: đá xiêng; đt: đá thẳng; dd: Đầu đuôi; k: Kéo (nghĩa là biên số đuôi theo thứ tự từ 1 đến 9, VD: kéo 950 được hiểu là ghi từ số 950 đến số 959). Và tỷ lệ thắng thua, được Đ quy định như sau: Đối với các đài Miền Nam và Miền Trung: Nếu người mua 02 con số, cược 01 thắng 750; nếu người mua 03 con số, cược 01 thắng 650; nếu người mua 04 con số, cược 01 thắng 5.500; nếu người mua đá xiêng, cược 01 thắng 550. Đối với số đá đài Miền Bắc: Cược 01 thắng 630; số đá thẳng đài Miền Bắc (đá 02 con đề trong nhiều đài), cược 01 thắng 650. Ngoài ra, khi ghi số đề sẽ trừ lại 22% tiền hoa hồng cho người mua. Ngày 14/01/2026, tổng số tiền ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam qua nội dung tin nhắn của N gửi cho Đ là 23.909.000 đồng, sau khi trừ 22% tiền hoa hồng, còn lại số tiền thực tế Đ tính với N là 18.648.000 đồng. Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam ngày 14/01/2026 thì tổng số tiền trúng thưởng của các con bạc là 16.450.000 đồng.

Bùi Yên N khai tương tự lời khai của Nguyễn Phương Dinh Đ. Ngoài ra, N khai: N quen biết Đàm H qua nhiều lần mua đồ của H tại cửa hàng 36B đường TT, nên rủ H tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi số đề và cho H hưởng 02% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi được, H đồng ý. Mỗi ngày, H tổng hợp các số đề ghi được trong ngày, rồi sử dụng tài khoản viber (có số điện thoại 0776721439) gửi số đề đến tài khoản viber của N (có số điện thoại 0793469644). Sau đó, N sẽ sử dụng tài khoản Telegram của N tên “Meomeo” (có số điện thoại 0933688540) chuyển toàn bộ tin nhắn số đề của H gửi đến tài khoản Telegram tên “Đ” của Nguyễn Phương Dinh Đ (có số điện thoại 0902773063). Sau khi có kết quả thắng, thua, Đ sẽ đưa tiền mặt cho N để N thanh toán cho các con bạc. Việc thắng thua và hưởng lợi được quy định như sau: Đ cho N hưởng 03% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi được (giả sử N chuyển cho Đ số tiền 100.000 đồng thì Đ sẽ cho N 3.000 đồng). Sau khi nhận tiền hoa hồng từ Đ, N chia lại cho H 02%, còn N hưởng 01%. Do sợ bị phát hiện nên sau mỗi ngày, Đ, N và H sẽ xóa hết các nội dung tin nhắn liên quan đến việc ghi số đề, nên tại thời điểm bị phát hiện bắt giữ, trong điện thoại của N chỉ còn lưu giữ nội dung tin nhắn số đề với H và Đ của ngày 14/01/2026 theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền là 23.909.000 đồng, sau khi trừ 22% tiền hoa hồng cho người mua, còn lại là 18.648.000 đồng. Và theo thỏa thuận, sau khi có kết quả xổ số mới thanh toán

số tiền ghi đề, nên ngày 14/01/2026 giữa H, N và Đ chưa giao nhận tiền với nhau.

Đàm H khai tương tự lời khai của Bùi Yến N và khai: H ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc (H ghi trực tiếp hoặc nhận tin nhắn số đề qua điện thoại); hình thức thanh toán đều bằng tiền mặt. Ngày 14/01/2026, H ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam (gồm đài Đồng Nai và đài Cần Thơ), trong đó H ghi trực tiếp cho những người tên Nam, tên Cường, tên Diễm (đều không rõ lai lịch) với tổng số tiền là 908.000 đồng (Nam ghi số tiền là 224.000 đồng, Cường ghi số tiền 60.000 đồng, Diễm ghi số tiền 624.000 đồng), sau khi trừ tiền hoa hồng, số tiền còn lại là 704.000 đồng và nhận tin nhắn số đề qua điện thoại của Hồ Trí T, Đàm Thế P. Cụ thể:

- Hồ Trí T sử dụng số điện thoại 0902682828 nhắn tin cho H mua số đề với tổng số tiền là 10.800.000 đồng, sau khi trừ 22% tiền hoa hồng, số tiền còn lại là 8.424.000 đồng. Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Nai ngày 14/01/2026 thì tổng số tiền trúng thưởng của T là 7.300.000 đồng (như vậy, tổng số tiền đánh bạc của T ngày 14/01/2026 là 18.100.000 đồng).

- Đàm Thế P sử dụng tài khoản zalo tên “P” (có số điện thoại 0909151496) nhắn tin đến tài khoản zalo của H mua số đề với tổng số tiền 3.520.000 đồng, sau khi trừ 22% tiền hoa hồng, số tiền còn lại là 2.745.000 đồng. Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Nai ngày 14/01/2026 thì tổng số tiền trúng thưởng của P là 3.650.000 đồng (như vậy, tổng số tiền đánh bạc của P ngày 14/01/2026 là 7.170.000 đồng).

Đối với những người ghi đề qua tin nhắn điện thoại thì sau khi có kết quả xổ số mới thanh toán số tiền ghi đề, nên ngày 14/01/2026 giữa H, T và P chưa giao nhận tiền với nhau.

Hồ Trí T, Đàm Thế P khai tương tự lời khai của Đàm H và xác nhận ngày 14/01/2026, T và P có nhắn tin cho H ghi số đề theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam (gồm đài Đồng Nai và đài Cần Thơ); T ghi số tiền là 10.800.000 đồng, sau khi trừ 22% tiền hoa hồng, còn lại 8.424.000 đồng và dựa theo kết quả xổ số kiến thiết của tỉnh Đồng Nai, T trúng số 79 với số tiền là 7.300.000 đồng; P ghi số tiền là 3.520.000 đồng, sau khi trừ 22% tiền hoa hồng, số tiền còn lại là 2.745.000 đồng và dựa theo kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Đồng Nai, P trúng số 19 với số tiền là 3.650.000 đồng. Tuy nhiên, T, P chưa trả tiền ghi số đề cho H và cũng chưa nhận tiền trúng thưởng từ H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Phương Đình Đ tự nguyện giao nộp 35.500.000 đồng cho Cơ quan điều tra, là tiền ghi số đề mà N chuyển cho Đ của những ngày trước, nhưng cả Đ và N đều không xác định được số tiền này là ghi cho bao nhiêu người, của những ngày nào, của những đài nào; Đàm H tự nguyện giao nộp 704.000 đồng cho Cơ quan điều tra, là tiền ghi số đề của ngày 14/01/2026.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ số trên: 01 tờ giấy A4 (BL180), mặt trước bắt đầu bằng nội dung «045-80...», mặt sau bắt đầu bằng nội dung «49...» (ký hiệu A) với chữ viết, chữ số của Đàm H trên: 05 tờ giấy A4 có chữ viết đứng tên Đàm H (ký hiệu từ M1 đến M5); 01 «Bản tự khai/ Bản tường trình» đứng tên Đàm H, không đề ngày tháng năm (ký hiệu M6) có phải do cùng một người viết ra không (Quyết định số: F10001/QĐ-CSHS).

Tại Kết luận giám định số: 15579/KLGD-TT ngày 02 tháng 7 năm 2026, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A so với chữ viết, chữ số đứng tên Đàm H trên tài liệu dùng làm mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M6 do cùng một người viết ra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành cho Hồ Trí T, Đàm Thế P nhận dạng người qua hình ảnh và T, P xác định Đàm H chính là người đã ghi số đề cho T, P ngày 14/01/2026 (phù hợp lời khai và nhận dạng người qua hình ảnh của Đàm H).

Ngày 24 tháng 01 năm 2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: F59/QĐ-CSHS); khởi tố bị can đối với Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P về tội «Đánh bạc» (Quyết định từ số: F98/QĐ-CSHS đến số: F101/QĐ-CSHS và số: F164/QĐ-CSHS).

Ngày 18 tháng 5 năm 2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: F7186/QĐ-CSHS); ra Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H về tội «Tổ chức đánh bạc» (Quyết định từ số: F7187/QĐ-CSHS đến số: F7189/QĐ-CSHS).

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKS-KV3 ngày 16 tháng 6 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H về tội «Tổ chức đánh bạc» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; truy tố các bị cáo Hồ Trí T, Đàm Thế P về tội «Đánh bạc» theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P đều khai nhận chính các bị cáo đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc bằng hình thức ghi số đề thắng thua bằng tiền như nội dung bản cáo trạng nêu. Ngoài ra, các bị cáo Đ, N, H đều xác nhận hình thức thanh toán liên quan đến việc ghi số đề giữa các bị cáo (kể cả việc chung chi tiền thắng thua) đều bằng tiền mặt và ngày nào sẽ thanh toán dứt điểm ngày đó. Tuy nhiên có 01 lần trước ngày bị bắt khoảng 01 tuần do Đ về quê, N không đưa tiền cho Đ được, nên Đ cung cấp cho N số tài khoản của Đ mở tại MB Bank (số tài khoản

0902773063, chủ tài khoản Nguyễn Phương Dinh Đ) cùng số Căn cước công dân của Đ; đến sáng ngày 14/01/2026, N gom hết số tiền ghi được trong khoảng thời gian đó, rồi ra trụ ATM chuyển vào tài khoản trên cho Đ tổng cộng 35.500.000 đồng, nhưng N không nhớ được số tiền này là ghi cho bao nhiêu người, ghi của những ngày nào, của những đài xổ số nào và quá trình điều tra, bị cáo Đ đã giao nộp số tiền này cho Cơ quan điều tra.

Về khoản thu lợi từ hành vi ghi số đề, các bị cáo Đ, N, H không xác định được. Riêng bị cáo N khai chỉ nhớ hưởng lợi 3% trên tổng số tiền mà bị cáo đã chuyển cho bị cáo Đ ngày 14/01/2026 là 1.065.000 đồng, bị cáo lấy 355.000 đồng và chia lại cho bị cáo H 2%, tổng cộng là 710.000 đồng (phù hợp lời khai của các bị cáo Đ, H tại phiên tòa).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ từ 150.000.000 đồng đến 170.000.000 đồng về tội «Tổ chức đánh bạc» theo điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Phạt bị cáo Bùi Yến N từ 120.000.000 đồng đến 150.000.000 đồng về tội «Tổ chức đánh bạc» theo điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Phạt bị cáo Đàm H từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng về tội «Tổ chức đánh bạc» theo điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Phạt bị cáo Hồ Trí T từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội «Đánh bạc» theo khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Phạt bị cáo Đàm Thế P từ 40.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng về tội «Đánh bạc» theo khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Bùi Yến N nộp lại 355.000 đồng; buộc bị cáo Đàm H nộp lại 710.000 đồng, là khoản tiền mà các bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy Z Flip (thu giữ của bị cáo Bùi Yến N); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi HyperOS, màu đen, số Imei 1: 860818077199580, số Imei 2: 860818077199598 (thu giữ của bị cáo Đàm H); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G, màu xanh, số Imei 1: 353029493988150, số Imei 2: 356532963988151 (thu giữ của bị cáo Đàm Thế P); 01 chiếc điện thoại di động

hiệu Oppo A92, màu xanh, số Imei 1: 862251053784676, số Imei 2: 862251053781668 (thu giữ của bị cáo Hồ Trí T) và số tiền 47.373.000 đồng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim điện thoại số thuê bao 0776721439; 01 sim điện thoại số thuê bao 0909151496.

Trả lại bị cáo Đàm H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A3x, màu xanh, số Imei 1: 866986074538995, số Imei 2: 866986074538987 (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0944123621).

Đối với 01 phôi ghi số đề ngày 14/01/2026 thu giữ của bị cáo Đàm H (BL180), là chứng cứ lưu hồ sơ, nên không đề nghị xử lý.

Lời nói sau cùng, các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yên N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P đều nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật nên không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử phạt các bị cáo mức án nhẹ nhất để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yên N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P tại phiên tòa là phù hợp với nhau và phù hợp với Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu; Kết luận giám định số: 15579/KLGD-TT ngày 02/7/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản làm việc về việc kiểm tra nội dung tin nhắn liên quan đến việc ghi số đề trong các chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo Bùi Yên N, Đàm H, Đàm Thế P; Sao kê tài khoản của bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ do MB Bank cung cấp; lời khai của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ, lời khai khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yên N, Đàm H đã phạm tội «Tổ chức đánh bạc», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các bị cáo Hồ Trí T, Đàm Thế P đã phạm tội «Đánh bạc», tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

[2.1] Các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H đã có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề được thua bằng tiền theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam và Đài xổ số kiến thiết Miền Bắc. Trong vụ án này, bị cáo Đ là người rủ rê, lôi kéo bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo là người nhận thầu đề, quy ước tỷ lệ đặt cược, tính tiền thắng thua, trực tiếp liên lạc với bị cáo N trong việc nhận tiền ghi số đề và chung chi tiền thắng thua cho các con bạc; bị cáo N là người rủ rê, lôi kéo bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trực tiếp nhận tiền ghi số và nhận tin nhắn số đề từ bị cáo H, sau đó chuyển lại cho bị cáo Đ để hưởng 03% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi được. Bị cáo H là người nhận ghi số đề, sau đó chuyển lại cho bị cáo N để hưởng 02% tiền hoa hồng trên tổng số tiền ghi được từ bị cáo N. Quá trình điều tra và diễn biến tại phiên tòa có đủ căn cứ xác định ngày 14/01/2026, bị cáo Đàm H đã ghi số đề cho người mua theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam với tổng số tiền là 23.909.000 đồng (trong đó, bị cáo nhận tin nhắn số đề qua điện thoại từ các bị cáo Hồ Trí T, Đàm Thế P số tiền là 14.320.000 đồng), rồi gửi qua cho bị cáo N để bị cáo N gửi qua cho bị cáo Đ. Dựa theo kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam ngày 14/01/2026 thì tổng số tiền trúng thưởng của các con bạc là 16.450.000 đồng (trong đó tiền trúng thưởng của các bị cáo T, P là 10.950.000 đồng). Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc của các bị cáo Đ, N, H ngày 14/01/2026 là 40.359.000 đồng (phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; phù hợp với toàn bộ nội dung tin nhắn liên quan đến việc ghi số đề được trích xuất từ chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo N). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Đ, N, H về tội «Tổ chức đánh bạc» thuộc trường hợp «Tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên» theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Các bị cáo Hồ Trí T, Đàm Thế P đã tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số đề được thua bằng tiền theo Đài xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam. Và tổng số tiền mà bị cáo T tham gia đánh bạc ngày 14/01/2026 là 18.100.000 đồng (trong đó, tiền ghi số đề là 10.800.000 đồng, tiền thắng số đề là 7.300.000 đồng); tổng số tiền mà bị cáo P tham gia đánh bạc ngày 14/01/2026 là 7.170.000 đồng (trong đó, tiền ghi số đề là 3.520.000 đồng, tiền thắng số đề là 3.650.000 đồng). Hành vi của các bị cáo Hồ Trí T, Đàm Thế P đã cấu thành tội «Đánh bạc» thuộc trường hợp «Đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng» theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo T, P với tội danh và điều luật nêu trên, là có căn cứ.

[2.3] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P không những đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước mà còn xâm phạm đến tính đúng đắn, ổn định của trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội.

[2.4] Các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P đều là những người đã trưởng thành; các bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc, hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào cũng là hành vi vi phạm pháp luật và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng đều do háms lợi và nhất là ý thức xem thường pháp luật, nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, việc các bị cáo bị phát hiện bắt giữ là ngoài ý muốn của các bị cáo, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[3.1] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P, Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo những mức án nghiêm khắc tương xứng, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và để phòng ngừa chung, góp phần vào công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay, nhất là các tội phạm về xâm phạm trật tự công cộng. Tuy nhiên, xét các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khi lượng hình tùy theo tính chất, mức độ, vai trò tham gia của từng bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.2] Xét các bị cáo Hồ Trí T, Đàm Thế P phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo T, P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.3] Xét các bị cáo Bùi Yến N, Đàm H đã tích cực hợp tác với cơ quan công an trong việc phát hiện tội phạm; bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ đã tích cực hợp tác với cơ quan công an trong quá trình giải quyết vụ án; đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo này đều có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự). Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Đàm H đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền mà các bị cáo có được từ việc ghi số đề, do đó Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo Đ, N, H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3.4] Và xét các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; ngoài lần phạm tội này các bị cáo không có vi phạm pháp luật nào khác. Như đã nêu, các bị cáo có nhân thân tốt; hiện có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có người bảo lãnh. Trong thời gian sinh sống tại địa phương, các bị cáo đã không gây nguy hại, tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ

nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm. Trong quá trình bị áp dụng biện pháp «Cấm đi khỏi nơi cư trú», các bị cáo chấp hành nghiêm triệu tập của Tòa án. Qua xem xét, đánh giá toàn diện hồ sơ vụ án, hoàn cảnh gia đình, điều kiện kinh tế của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bản thân các bị cáo đều có khả năng tự cải tạo mình để trở thành người công dân tốt, nên thấy không cần bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 nhằm thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật, giúp Nhà nước giảm chi phí trong công tác thi hành án phạt tù tại các trại giam và cũng là tạo điều kiện để các bị cáo được sửa chữa những sai lầm đã phạm phải.

[4] Những nhận định trên cũng là căn cứ để chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Yến N khai thu lợi từ hành vi ghi sổ đề tổng cộng là 355.000 đồng; bị cáo Đàm H khai thu lợi từ hành vi ghi sổ đề tổng cộng là 710.000 đồng. Xét đây là những khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử buộc các bị cáo N, H nộp lại để sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Việc xử lý vật chứng:

[7.1] Phương tiện dùng vào việc đánh bạc là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy Z Flip (thu giữ của bị cáo Bùi Yến N); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi HyperOS, màu đen, số Imei 1: 860818077199580, số Imei 2: 860818077199598 (thu giữ của bị cáo Đàm H); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G, màu xanh, số Imei 1: 353029493988150, số Imei 2: 356532963988151 (thu giữ của bị cáo Đàm Thế P); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu xanh, số Imei 1: 862251053784676, số Imei 2: 862251053781668 (thu giữ của bị cáo Hồ Trí T), Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7.2] Đối với số tiền 36.204.000 đồng (trong đó có 35.500.000 đồng, do bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ tự nguyện giao nộp và 704.000 đồng, do bị cáo Đàm H tự nguyện giao nộp theo Giấy nộp tiền ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh 5, Thành phố Hồ Chí Minh), là tiền các bị cáo Đ, H khai có được từ việc ghi sổ đề. Còn số tiền 11.169.000 đồng (trong đó có 8.424.000 đồng, do bị cáo Hồ Trí T tự nguyện giao

nộp và 2.745.000 đồng, do bị cáo Đàm Thế P tự nguyện giao nộp theo các Biên lai thu số: 0001318 và số: 0001319 cùng ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh), là tiền các bị cáo T, P dùng vào việc đánh bạc ngày 14/01/2026, Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7.3] Đối với 01 sim điện thoại số thuê bao 0776721439 (trong chiếc điện thoại hiệu Xiaomi HyperOS); 01 sim điện thoại số thuê bao 0909151496 (trong chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A55), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7.4] Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A3x, màu xanh, số Imei 1: 866986074538995, số Imei 2: 866986074538987 (bên trong có 01 sim điện thoại số thuê bao 0944123621) thu giữ của bị cáo Đàm H. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không đủ căn cứ xác định bị cáo đã hoặc sẽ dùng vào việc phạm tội, nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại cho bị cáo là có cơ sở, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 45/PNK-CQCSĐT-PC02 ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh; Quyết định chuyển vật chứng số: 47/QĐ-VKS-KV3 ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 6 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh - BL 285, 113, 332, 333)

[7.5] Đối với 01 phơi ghi số đề ngày 14/01/2026 thu giữ của bị cáo Đàm H (BL180), là chứng cứ lưu hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Các vấn đề khác: Đối với những người mua số đề của bị cáo Đàm H (ngoài các bị cáo Hồ Trí T, Đàm Thế P), hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị lúc nào Cơ quan điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về án phí:

[9.1] Các bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ, Bùi Yên N, Đàm Thế P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9.2] Các bị cáo Đàm H, Hồ Trí T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (do các bị cáo Đàm H, Hồ Trí T là người cao tuổi và các bị cáo có đơn đề nghị được miễn án phí).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 58; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phương Dinh Đ** số tiền 160.000.000 (một trăm sáu mươi triệu) đồng về tội «Tổ chức đánh bạc».

Bị cáo Nguyễn Phương Dinh Đ có nghĩa vụ thi hành số tiền 160.000.000 (một trăm sáu mươi triệu) đồng để sung, nộp vào ngân sách nhà nước ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 58; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Bùi Yến N** số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng về tội «Tổ chức đánh bạc».

Bị cáo Bùi Yến N có nghĩa vụ thi hành số tiền 120.000.000 (một trăm hai mươi triệu) đồng để sung, nộp vào ngân sách nhà nước ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; Điều 17; Điều 58; điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Đàm H** số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng về tội «Tổ chức đánh bạc».

Bị cáo Đàm H có nghĩa vụ thi hành số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng để sung, nộp vào ngân sách nhà nước ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Hồ Trí T** số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng về tội «Đánh bạc».

Bị cáo Hồ Trí T có nghĩa vụ thi hành số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để sung, nộp vào ngân sách nhà nước ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- Xử phạt bị cáo **Đàm Thế P** số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng về tội «Đánh bạc».

Bị cáo Đàm Thế P có nghĩa vụ thi hành số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng để sung, nộp vào ngân sách nhà nước ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Buộc bị cáo Bùi Yên N nộp lại 355.000 (ba trăm năm mươi lăm ngàn) đồng; buộc bị cáo Đàm H nộp lại 710.000 (bảy trăm mười ngàn) đồng, là khoản tiền mà các bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Galaxy Z Flip; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi HyperOS, màu đen, số Imei 1: 860818077199580, số Imei 2: 860818077199598; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A55 5G, màu xanh, số Imei 1: 353029493988150, số Imei 2: 356532963988151; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu xanh, số Imei 1: 862251053784676, số Imei 2: 862251053781668 và số tiền 47.373.000 (bốn mươi bảy triệu ba trăm bảy mươi ba ngàn) đồng.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0776721439; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0909151496.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Trả lại bị cáo Đàm H 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A3x, màu xanh, số Imei 1: 866986074538995, số Imei 2: 866986074538987, bên trong có 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0944123621.

(theo Giấy nộp tiền ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh 5, Thành phố Hồ Chí Minh; các Biên lai thu số: 0001318 và số: 0001319 cùng ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 6 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Thành phố Hồ Chí Minh)

- Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Nguyễn Phương Đình Đ, Bùi Yên N, Đàm Thế P, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Đàm H, Hồ Trí T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Các bị cáo Nguyễn Phương Đình Đ, Bùi Yến N, Đàm H, Hồ Trí T, Đàm Thế P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 3, Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Chí Hòa -
Phân trại tạm giam Bình Tiên;
- Phòng PV06 Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- THADS Tp. Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo.



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên